

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 24-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Bình – Phó Bí thư Huyện đoàn Trảng Bom.

Ông Doãn Đức Hùng – Nguyên phó chủ tịch Huyện Tr.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 01/TB-TA ngày 14 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, sinh năm 2001 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Bùi Chu, xã Bắc Sơn, Huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Hạnh, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Hồng Anh, sinh năm 1971; Có vợ Vũ Thị Kim Quyên, sinh năm 2001; Có 01 người con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/02/2023 bị Tòa án nhân dân Huyện Tr tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2022, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/9/2022 (có mặt).

2/ Họ và tên: **Phạm Nguyễn Nhật Q**, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Bùi Chu, xã Bắc Sơn, Huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công

giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh Bình, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Tuyền, sinh năm 1974.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/02/2023 bị Tòa án nhân dân Hện Tr tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2022, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 20/02/2023 bị Tòa án nhân dân Hện Tr tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022 (có mặt).

3/ Họ và tên: **Trần Đình Đức L**, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình Thắng, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Ánh Nguyệt, sinh năm 1978.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2022 (có mặt).

4/ Họ và tên: **Trần Doan Kh**, sinh ngày 19/6/2006 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Tuấn K, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1972.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2022 đến ngày 10/6/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Đại diện hợp pháp của Trần Doan Kh*: Ông Trần Tuấn K, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1972; (có mặt)

Cùng cư trú: Tổ 6, ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa cho bị cáo Khoa*: Ông Vũ Văn Tuệ - Luật sư, Văn phòng luật sư Thiên Long thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Địa chỉ: 20/7, tổ 7, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh Trần Doan Kh, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Trần Thị Ánh Ng, sinh năm 1978. (Có mặt)

Trú tại: Ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H và Phạm Nguyễn Nhật Q là những bị can đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tr truy nã về tội “Cố ý gây thương tích” vào năm 2020 nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Để có ma túy bán cho các đối tượng nghiện, H đã liên lạc và mua ma túy của đối tượng tên Hưng (không rõ nhân thân lai lịch và địa chỉ cụ thể), H đã mua ma túy của Hưng 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng tháng 12/2021 mua 5.000.000 đồng được 01 gói ma túy khay và 01 gói ma túy tổng hợp (bên trong có 10 viên ma túy), lần thứ 2 vào khoảng tháng 5/2022 mua 7.000.000 đồng được 01 gói ma túy khay và 01 gói ma túy tổng hợp (bên trong 17 viên ma túy). Vào khoảng tháng 12/2021 H đã bán ma túy cho 01 người phụ nữ tên Duyên (không rõ nhân thân lai lịch) 01 viên ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng, đến tháng 2/2022 bán cho người tên Nam (không rõ nhân thân lai lịch) 300.000 đồng ma túy. Để thuận tiện trong việc bán ma túy, H đã nói với Quân và Trần Đình Đức L (là bạn quen biết từ nhỏ) đi bán ma túy giúp cho H và H trả công cho Quân và Lộc. Mỗi khi có người điện thoại hỏi mua ma túy, H nói giá và hẹn địa điểm giao ma túy rồi điện thoại cho Quân để Quân điện thoại cho Lộc đến lấy ma túy đem đi bán cho người mua, có lúc H gọi điện thoại cho Lộc nói đến nhà H lấy ma túy đem đi bán và đưa tiền lại cho H, H trả tiền công bán ma túy cho Lộc. Mỗi khi H và Quân điện thoại cho Lộc nói đi giao ma túy thì Lộc thường rủ Trần Đoàn Kh đi giao ma túy cùng với Lộc và khi H trả tiền công thì Lộc chia tiền cho Khoa, Lộc và Khoa đã đi bán ma túy giúp cho H và Quân nhiều lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 01/6/2022, H bán ma túy cho một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 3.500.000 đồng, H điện thoại cho Quân nói tìm người đi bán ma túy, Quân điện thoại cho Lộc nói đến nhà H lấy ma túy đi bán cho người mua. Sau đó, Lộc điều khiển xe mô tô biển số 60B8-977.17 đến nhà H lấy 02 gói ma túy khay, 10 viên ma túy tổng hợp và điện thoại di động để liên lạc với người mua. Sau đó Lộc điều khiển xe mô tô đến gặp Khoa và rủ Khoa cùng đi bán ma túy thì Khoa đồng ý, Lộc đưa ma túy cho Khoa cầm. Lộc điều khiển xe mô tô chở Khoa đến quán karaoke Queen tại khu phố 3, thị trấn Trảng Bom để bán cho người con gái (không rõ nhân thân lai lịch) sau khi bán ma túy, Lộc đem tiền về đưa cho H, H trả công cho Lộc 400.000 đồng, Lộc chia cho Khoa 200.000 đồng.

- Lần thứ 2: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/6/2022 H nhận điện thoại của người thanh niên (người đã mua ma túy trước đó) hỏi mua 01 gói ma túy khay và 03 viên ma túy tổng hợp với giá 1.700.000 đồng, H gọi điện thoại cho Lộc nói đến nhà lấy ma túy đem bán cho người mua thì Lộc đồng ý. Lúc này, Lộc và Khoa đang chơi game ở quán Net Ngọc Mai nên Lộc rủ Khoa đi bán ma túy thì Khoa đồng ý. Khoa đưa xe mô tô biển số 60B8-875.28 (xe mượn của mẹ Khoa) để Lộc chở Khoa đến nhà H lấy ma túy đem đi bán. Sau khi nhận ma túy từ H, Lộc điều khiển xe mô tô chở Khoa cầm gói ma túy đến quán karaoke Queen tại khu phố 3, thị trấn Trảng Bom để bán cho người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) sau đó, Lộc đem tiền về đưa cho H, H trả công cho Lộc 400.000 đồng, Lộc chia cho Khoa 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 16 giờ ngày 02/6/2022 vẫn là người thanh niên (đã mua ma túy của H 02 lần trước) điện thoại hỏi mua 02 gói ma túy khay và

05 viên ma túy tổng hợp, H nói giá bán là 2.500.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy. Sau đó, H điện thoại cho Lộc nói đến nhà H lấy ma túy đem đi bán cho người mua, Lộc điều khiển xe mô tô biển số 60B8-875.28 (xe mượn của Khoa) đến gặp H lấy ma túy rồi đem đến quán karaoke Queen tại khu phố 3, thị trấn Trảng Bom để bán cho người con gái (không rõ nhân thân lai lịch) sau đó, Lộc đem tiền về đưa cho H, H trả công cho Lộc 400.000 đồng, Lộc đổ xăng xe mô tô của Khoa hết 100.000 đồng, số tiền 300.000 đồng Lộc tiêu xài hết.

- Lần thứ tư: Vào khoảng 18 giờ ngày 02/6/2022 có người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho Quân hỏi mua 02 viên ma túy tổng hợp, Quân nói giá 600.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy. Sau đó, Quân điện thoại nói cho H biết rồi điện thoại cho Lộc nói đến nhà H lấy ma túy đem đi bán cho người mua. Lộc điều khiển xe mô tô đến nhà H lấy 02 viên ma túy tổng hợp đem đến trước cổng Trường Hòa Bình, xã Hố Nai 3, Hện Tr bán cho người thanh niên, rồi lấy 600.000 đồng, Lộc đem 400.000 đồng về trả tiền mua 02 viên ma túy cho H, số tiền 200.000 đồng Lộc và Quân chia nhau.

- Lần thứ năm: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/6/2022 Quân đang ở nhà trọ tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì có người con gái tên Yến (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại qua mạng xã hội “Facebook” hỏi mua 02 gói ma túy khay và 10 viên ma túy tổng hợp, Quân nói giá 4.200.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy. Sau đó, Quân điện thoại cho Lộc nói đến nhà H lấy ma túy đem đi bán cho người mua rồi Quân điện thoại nói cho H biết để H đưa ma túy cho Lộc đem đi bán. Lúc này, Lộc và Khoa đang chơi game tại ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, Hện Tr nên Lộc rủ Khoa đi giao ma túy thì Khoa đồng ý, Khoa đưa xe mô tô biển số 60B8-875.28 (xe mượn của mẹ Khoa) để Lộc chở Khoa đến nhà H lấy ma túy đem đi bán. Khi đến nhà gặp H, thì H đưa Lộc 01 bọc nylon bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy khay và 01 gói nylon chứa 10 viên ma túy tổng hợp, 01 điện thoại di động để Lộc liên lạc với người mua. Sau đó, Lộc đưa gói ma túy cho Khoa cầm rồi điều khiển xe mô tô chở Khoa đến quán karaoke Luyến 2 tại khu phố 3, thị trấn Trảng Bom để bán. Tuy nhiên, do quán karaoke đã đóng cửa nên Lộc lấy điện thoại di động ra gọi cho người mua ma túy (số điện thoại của người mua ma túy Quân đã nhắn cho H và H đã lưu vào trong điện thoại để cho Lộc gọi). Trong lúc Lộc và Khoa đang đứng trước quán karaoke Luyến 2 để đợi người đến mua ma túy thì bị Lực lượng Công an thị trấn Trảng Bom tuần tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Ngày 03/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tr đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số: 1201/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu 10 (mười) viên nén màu xanh (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,0056 gam, loại: MDMA.

+ Mẫu mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,9969 gam, loại: Ketmine.

Ngày 10/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Tr đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh H, Phạm

Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quá trình điều tra các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Vật chứng thu giữ gồm:
 - + 01 phong bì (đã niêm phong) bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định;
 - + 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 60B8-875.28;
 - + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 60B8-977.17;
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS gắn số sim 0865.593.393;
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Energizer gắn số sim 0372.866.875.

Tại Cáo trạng số: 43/CT/VKS-HS ngày 02/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bị cáo Nguyễn Minh H và bị cáo Phạm Nguyễn Nhật Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H với mức án từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù; bị cáo Phạm Nguyễn Nhật Q với mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bị cáo Trần Đình Đức L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình Đức L với mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bị cáo Trần Đoàn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đoàn Kh Lộc với mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- + Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 60B8-875.28 qua xác minh là xe do anh Trần Đoàn K đứng tên chủ sở hữu, bị cáo K mượn xe để đi công việc nhưng sau đó sử dụng vào hành vi phạm tội anh Kha không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Kha.

- + Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 60B8-977.17 bị cáo Lộc sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh chiếc xe mô tô trên do bà Trần Thị Ánh Ng (là mẹ Lộc) đứng tên chủ sở hữu, khi bị cáo Lộc sử dụng để đi bán ma túy bà Ng không biết. Hiện nay chiếc xe mô tô biển số 60B8-977.17 bà Nguyệt đang quản lý, sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện không thu giữ.

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS gắn số sim 0865.593.393 bị cáo Quân sử dụng (đã bị thu giữ trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/8/2022); chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn số sim 0394.232.011 bị cáo H sử dụng vào mục đích phạm tội, H khai nhận đã làm mất do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không thể thu hồi.

+ Đối với 01 phong bì (đã niêm phong) bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Energizer gắn số sim 0372.866.875 các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội là vật chứng vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã cHển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Hện Tr để Toà án xử lý theo quy định.

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh phải nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội theo quy định

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh mỗi người phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Trần Đoàn Kh: Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố là đúng. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của Trần Đoàn Kh: Gia đình thiếu sự giám sát, giáo dục cháu Khoa nên để cháu Khoa phạm tội, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr, tỉnh Đồng Nai.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đoàn Kha vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ ngày 01/6/2022 đến ngày 03/6/2022 tại khu vực xã Bắc Sơn và thị trấn Trảng Bom, Hện Tr, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng khác nhau, sau đó thì bị Lực lượng Công an thị trấn Trảng Bom, Hện Tr phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là số ma túy có khối lượng 4,0056 gam, loại: MDMA và số ma túy có khối lượng 0,9969 gam, loại: Ketmine.

[2.1] Hành vi của Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống và gây mất trật tự trị an cho xã hội nên cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, không có sự bàn bạc kỹ. Trong đó, vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Minh H là người chủ mưu mua ma túy bán lại kiếm lời nên có vai trò cao hơn các bị cáo còn lại; Phạm Nguyễn Nhật Q và Trần Đình Đức L được rủ rê đi bán ma túy giúp cho H và đồng ý giúp H thực hiện hành vi phạm tội; Trần Đình Đức L rủ rê Trần Đoàn Kh đi giao ma túy cùng với Lộc. Do vậy, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[3] Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q có nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3.3] Đối với bị cáo Trần Đoàn Kh, tại thời điểm phạm tội, bị cáo mới được 15 năm 11 tháng 18 ngày tuổi. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại các Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Khoa.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.3.1] Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q và Trần Đoàn Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3.2] Bị cáo Trần Đình Đức L rủ bị cáo Khoa (Bị cáo Khoa mới được 15 năm 11 tháng 18 ngày tuổi) cùng đi giao ma túy đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[4.1] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 60B8-875.28 qua xác minh là xe do anh Trần Đoàn Kha đứng tên chủ sở hữu, bị cáo Khoa mượn xe để đi công việc nhưng sau đó sử dụng vào hành vi phạm tội anh Kha không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Kha theo đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 60B8-977.17 bị cáo Lộc sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh chiếc xe mô tô trên do bà Trần Thị Ánh Nguyệt (là mẹ bị cáo Lộc) đứng tên chủ sở hữu, khi bị cáo Lộc sử dụng để đi bán ma túy bà Nguyệt không biết. Hiện nay chiếc xe mô tô biển số 60B8-977.17 bà Nguyệt đang quản lý, sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện không thu giữ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS gắn số sim 0865.593.393 bị cáo Quân sử dụng vào việc phạm tội (đã xử lý tại bản án số: ngày 20/02/2023);

[4.4] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn số sim 0394.232.011 bị cáo H sử dụng vào mục đích phạm tội, H khai nhận đã làm mất do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không thể thu hồi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.5] Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định số: 1201/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[4.6] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Energizer kèm theo sim điện thoại là công cụ, phương tiện bị cáo Lộc sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Tr, tỉnh Đồng Nai).

[4.7] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận đã thu lợi từ việc bán ma túy được số tiền 1.000.000 đồng; Phạm Nguyễn Nhật Q khai nhận thu lợi từ việc bán ma túy được số tiền 100.000 đồng, Trần Đình Đức L khai nhận thu lợi từ việc bán ma túy được số tiền 900.000 đồng và Trần Đoàn Kh khai nhận thu lợi từ việc bán ma túy được số tiền 400.000 đồng nên buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh phải nộp vào ngân sách nhà nước tiền thu lợi bất chính.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với đối tượng tên Hưng đã bán ma túy cho bị cáo H và các đối tượng đã mua ma túy của bị cáo Quân và

H do hiện nay không xác định được lai lịch nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Trần Đoan Kh về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 09 (chín) **năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

1.2. Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Nhật Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Nhật Q 08 (tám) **năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

1.3. Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Đức L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Đình Đức L 08 (tám) **năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2022.

1.4. Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Đoan Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Đoan Kh 04 (bốn) **năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 03/6/2022 đến ngày 10/6/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định số: 1201/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Energizer kèm theo sim điện thoại là công cụ, phương tiện bị cáo Lộc sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Tr, tỉnh Đồng Nai).

2.3. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H nộp lại tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng (một triệu đồng); Phạm Nguyễn Nhật Q nộp lại tiền thu lợi bất chính là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Trần Đình Đức L nộp lại tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) và Trần Đoàn Kha nộp lại tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Nguyễn Nhật Q, Trần Đình Đức L và Trần Đoàn Kh mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, ông Trần Tuấn K và bà Trần Thị Ánh Ng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đoàn K vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án này theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Hện Tr;
- Công an Hện Tr;
- THADS Hện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THANH TUYỀN

**HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân Huyện Tr, các Hội thẩm nhân dân,
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã ký.**

Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố kết thúc phiên tòa.

